

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 346/2018/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Chị H – sinh năm 1991.

CMND số 101031xxx, do Giám đốc Công an tỉnh Quảng Ninh cấp ngày 20/9/2006.

ĐKKHKT: Đường N, phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Thôn A, xã B, huyện P, tỉnh Quảng Ninh.

- Anh D – sinh năm 1986.

Căn cước công dân số 001086022xxx, Do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 25/01/2018.

ĐKKHKT: Đường N, phường H, quận C, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 04 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị H và anh D.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị H và anh D có 02 con chung là cháu L, sinh ngày 22/10/2010 và cháu Y, sinh ngày 03/8/2012.

Sau ly hôn anh D sẽ là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu, chị H cấp dưỡng nuôi mỗi con chung là 1.000.000 đồng/ 01 tháng, kể từ tháng 8/2018 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định pháp luật khác thay thế.

Không ai được ngăn cản việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

- *Về tài sản chung, nhà ở, các khoản vay nợ:*

+ Về tài sản chung, các khoản vay nợ: Chị H và anh D tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xét.

+ Các bên tự lo chỗ ở sau khi ly hôn.

- *Về án phí:* Ghi nhận sự tự nguyện của chị H chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí chị H đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự quận C theo biên lai thu tiền số 0006074 ngày 27/6/2018, nay chuyển thành lệ phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận C;
- Chi cục THADS quận C;
- UBND phường H, quận C, Hà Nội
- Dương sự;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Nguyễn Mạnh Hải